

Số: 214/TB-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc tổ chức thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 3
Năm học 2021 – 2022

Căn cứ thông báo số 45/TB-ĐHNH “Về việc đăng ký Học phần thực tập cuối khóa và Học phần khóa luận tốt nghiệp đợt 3 năm học 2021 – 2022” ngày 18 tháng 01 năm 2022;

Xét kết quả học tập của sinh viên theo danh sách đăng ký đi thực tập cuối khóa, Phòng Đào tạo thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 3 (2021 – 2022) như sau:

TT	Khoa quản lý	Số lượng SV đủ điều kiện	Ghi chú
1	Khoa Hệ thống TTQL	63	
2	Khoa Kế toán	75	
3	Khoa Kinh tế quốc tế	110	Có 01 SV ngành 2
4	Khoa luật kinh tế	35	Có 01 SV ngành 2
5	Khoa Ngân hàng	99	
6	Khoa Ngoại ngữ	89	Có 01 SV ngành 2
7	Khoa Quản trị KD	99	Có 01 SV ngành 2
8	Khoa Tài chính	60	Có 01 SV ngành 2
	TỔNG CỘNG	630	

(Danh sách đính kèm)

Thời gian thực tập (12 tuần): 12 tuần tính Từ 14/03/2022 đến 03/6/2022 [Tuần 06 đến tuần 17 HK 2 năm 2021 - 2022].

Đề nghị các Khoa quản lý phân công giảng viên hướng dẫn và thực hiện các quy trình theo quy định hiện hành. Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ Phòng Đào tạo – cơ sở Thủ Đức để được giải đáp. Điện thoại: 028 – 38.971.638 (gặp thầy Đức Hiền hoặc thầy Thiện Minh).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu: b/cáo;
- P.TVTT&PTTH: đăng website;
- Các Khoa QLSV: phổ biến cho sv, P/hợp;
- Các Phòng: ĐT, KT-ĐBCL, QLCNTT, TCKT: p/hợp;
- Lưu: VP, PDT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Huỳnh Uyên

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 3 NĂM HỌC 2021 - 2022**



(Ban hành kèm theo thông báo số : 214 /TB-ĐHNH, ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Phòng Đào tạo)

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
1	030632160690	NGUYỄN MINH	HIỀN	10/10/1998	DH32TM01	118	HTTT Quản lý	
2	030632161791	TRẦN TÔN	PHÚ	27/09/1998	DH32TM01	113	HTTT Quản lý	
3	030234180002	Cao Thế	Anh	01/01/2000	DH34DN01	117	HTTT Quản lý	
4	030234180006	Nguyễn Thị Tú	Anh	10/01/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
5	030234180007	Phạm Thị Quế	Anh	24/09/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
6	030234180010	Nguyễn Anh Gia	Bảo	13/04/2000	DH34DN01	123	HTTT Quản lý	
7	030234180013	Hồ Thị Lệ	Chi	09/08/2000	DH34DN01	124	HTTT Quản lý	
8	030234180018	Đỗ Thúy	Diệu	20/06/2000	DH34DN01	124	HTTT Quản lý	
9	030234180020	Đỗ Thị	Dung	16/04/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
10	030234180035	Nguyễn Thanh	Hằng	24/08/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
11	030234180034	Nguyễn Hoài Uyên	Hảo	04/07/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
12	030234180039	Quách Trần Minh	Hiếu	17/10/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
13	030234180053	Nguyễn Thu	Huyền	21/08/2000	DH34DN01	118	HTTT Quản lý	
14	030234180063	Đào Phương	Lâm	03/09/2000	DH34DN01	123	HTTT Quản lý	
15	030234180080	Phan Công	Minh	21/05/2000	DH34DN01	120	HTTT Quản lý	
16	030234180081	Phùng Na	Na	26/08/2000	DH34DN01	123	HTTT Quản lý	
17	030234180090	Nguyễn Huỳnh Thảo	Nguyên	30/04/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
18	030234180099	Võ Thị Tố	Như	04/09/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
19	030234180105	Trần Thị	Phương	13/01/2000	DH34DN01	123	HTTT Quản lý	
20	030234180116	Nguyễn Thiện	Tâm	30/05/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
48	030234180137	Đặng Thị Ngọc	Trang	06/02/2000	DH34TM01	123	HTTT Quản lý	
49	030234180138	Trần Thị Huyền	Trang	08/02/2000	DH34TM01	114	HTTT Quản lý	
50	030234180145	Mai Thủy	Triều	10/09/2000	DH34TM01	124	HTTT Quản lý	
51	030234180146	Trương Nữ Hoàng	Trinh	28/04/2000	DH34TM01	120	HTTT Quản lý	
52	030234180147	Mai Thiên	Trúc	21/08/2000	DH34TM01	120	HTTT Quản lý	
53	030234180149	Trần Ngọc	Trúc	10/10/2000	DH34TM01	126	HTTT Quản lý	
54	030234180119	Đoàn Xuân	Tú	20/06/2000	DH34TM01	117	HTTT Quản lý	
55	030234180151	Lưu Lê Phương	Uyên	06/12/2000	DH34TM01	126	HTTT Quản lý	
56	030234180156	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	25/06/2000	DH34TM01	126	HTTT Quản lý	
57	030234180158	Trương Thị Tuyết	Vy	19/07/2000	DH34TM01	124	HTTT Quản lý	
58	030631150729	Nguyễn Cao	Nguyên	20/07/1997	DH31DN01	117	HTTT quản lý	
59	030233170114	Hoàng Bá	Linh	23/09/1999	DH33DN01	120	HTTT Quản lý	
60	030233170091	Vũ Ngọc Khánh	Ngân	11/01/1998	DH33DN01	118	HTTT Quản lý	
61	030233170100	Lê Hoàn	Thái	13/01/1999	DH33DN01	126	HTTT Quản lý	
62	030234180101	Lê Thị Kiều	Oanh	14/05/2000	DH34DN01	126	HTTT Quản lý	
63	030234180127	Võ Bảo Phương	Thảo	18/10/2000	DH34DN01	115	HTTT Quản lý	
64	030534180002	Huỳnh Thị Ngọc	Anh	11/11/2000	DH34KT01	120	Kế toán	
65	030534180003	Lê Phương	Anh	27/10/1999	DH34KT01	120	Kế toán	
66	030534180007	Bùi Thị Thanh	Bạch	01/12/2000	DH34KT01	126	Kế toán	
67	030534180009	Huỳnh Thị Mỹ	Can	25/06/2000	DH34KT01	111	Kế toán	
68	030534180014	Võ Ngọc Minh	Châu	22/06/2000	DH34KT01	126	Kế toán	
69	030534180031	Trương Thanh	Đào	05/01/2000	DH34KT01	126	Kế toán	
70	030534180022	Đinh Phạm Thúy	Duyên	14/07/2000	DH34KT01	126	Kế toán	
71	030534180036	Nguyễn Thị Trà	Giang	18/11/2000	DH34KT01	123	Kế toán	
72	030534180056	Trần Thị Thu	Hiền	31/12/1999	DH34KT01	120	Kế toán	
73	050606180231	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	04/04/2000	DH34KT01	120	Kế toán	
74	030534180063	Huỳnh Thị Cẩm	Hồng	27/09/2000	DH34KT02	123	Kế toán	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
75	030534180073	Mã Thị Thu	Hương	06/12/2000	DH34KT02	123	Kế toán	
76	030534180083	Phạm Thị Kim	Kiều	04/08/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
77	030534180091	Trương Thị Kim	Liên	03/03/2000	DH34KT02	123	Kế toán	
78	030534180101	Trương Thị Khánh	Linh	27/06/2000	DH34KT02	120	Kế toán	
79	030534180105	Đỗ Thị Hoàng	Mai	28/05/2000	DH34KT02	120	Kế toán	
80	030534180106	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	06/01/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
81	030534180113	Phạm Thị Giáng	My	08/06/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
82	030534180114	Phan Thị Trà	My	10/11/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
83	030534180119	Nguyễn Thị	Nga	14/07/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
84	030534180123	Nguyễn Thị Bích	Ngân	28/10/2000	DH34KT02	126	Kế toán	
85	030534180124	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/07/2000	DH34KT02	120	Kế toán	
86	030534180129	Trần Trọng	Nghĩa	16/08/2000	DH34KT03	117	Kế toán	
87	030534180135	Nguyễn Thị	Nguyệt	18/11/2000	DH34KT03	123	Kế toán	
88	030534180136	Nguyễn Trương Cẩm	Nguyệt	17/03/2000	DH34KT03	120	Kế toán	
89	030534180139	Lê Thảo	Nhi	01/04/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
90	030534180141	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	21/08/2000	DH34KT03	117	Kế toán	
91	030534180143	Nguyễn Thúy	Nhi	22/11/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
92	030534180257	Neáng Sậy	Nich	19/11/1999	DH34KT03	117	Kế toán	
93	030534180155	Huỳnh Mỹ	Phúc	05/11/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
94	030534180164	Phạm Bùi Lệ	Quỳnh	13/02/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
95	030534180167	Võ Thị Tổ	Quỳnh	08/04/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
96	030534180188	Thị Hồng	Thắm	03/10/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
97	030534180179	Lê Ngọc Hà	Thanh	20/04/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
98	030534180181	Nguyễn Thị Dương	Thanh	24/10/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
99	030534180184	Lê Thị Thu	Thảo	28/05/2000	DH34KT03	115	Kế toán	
100	030534180190	Lại Thị Kim	Thu	21/02/2000	DH34KT03	123	Kế toán	
101	030534180191	Nguyễn Phương	Thu	31/08/2000	DH34KT03	123	Kế toán	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
102	030534180193	Lê Thị Kim	Thùy	01/03/2000	DH34KT03	126	Kế toán	
103	030534180195	Phạm Thị Thanh	Thùy	13/04/2000	DH34KT03	123	Kế toán	
104	030534180173	Lê Thị Minh	Tơ	27/06/2000	DH34KT04	123	Kế toán	
105	030534180199	Đoàn Thị Thanh	Trà	22/09/2000	DH34KT04	126	Kế toán	
106	030534180201	Trần Thị Thu	Trà	30/05/2000	DH34KT04	123	Kế toán	
107	030534180212	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	07/03/2000	DH34KT04	114	Kế toán	
108	030534180214	Trương Thị Bích	Trâm	24/02/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
109	030534180203	Đinh Phạm Thùy	Trang	11/11/2000	DH34KT04	126	Kế toán	
110	030534180204	Hoàng Thị Thu	Trang	02/08/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
111	030534180205	Hoàng Thị Thùy	Trang	12/10/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
112	030534180210	Vũ Thùy	Trang	06/04/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
113	030534180218	Đinh Thụy Đan	Trinh	15/11/2000	DH34KT04	123	Kế toán	
114	030534180225	Võ Phạm Ngọc	Trinh	09/10/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
115	030534180176	Trương Bội	Tuyền	02/04/2000	DH34KT04	126	Kế toán	
116	030534180228	Lê Ngọc Thúy	Uyên	28/11/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
117	030534180229	Lương Mỹ	Uyên	30/10/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
118	030534180230	Ngô Phan Thu	Uyên	08/12/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
119	030534180231	Nguyễn Phương Thế	Uyên	08/12/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
120	030534180234	Ngô Thuỳ	Vân	11/01/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
121	030534180235	Nguyễn Thị Thúy	Vân	21/04/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
122	030534180236	Trần Thị Cẩm	Vân	25/07/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
123	030534180239	Vũ Quốc	Vinh	06/06/2000	DH34KT04	114	Kế toán	
124	030534180240	Dương Thị Tuyết	Vy	19/09/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
125	030534180241	Huỳnh Nguyễn Kiều	Vy	26/03/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
126	030534180244	Phan Phương Tường	Vy	29/02/2000	DH34KT04	123	Kế toán	
127	030534180247	Nguyễn Thị Như	Ý	06/12/2000	DH34KT04	120	Kế toán	
128	030534180248	Vũ Thị Mỹ	Ý	30/05/2000	DH34KT04	123	Kế toán	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
129	030534180252	Phạm Thị Hồng	Yến	16/01/2000	DH34KT04	126	Kế toán	
130	030633170582	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	31/10/1999	DH33KT03	126	Kế toán	
131	030633170921	Ngô Vũ Thục	Linh	05/10/1999	DH33KT03	126	Kế toán	
132	030633170944	Nguyễn Thị Hoài	Ly	09/05/1999	DH33KT03	126	Kế toán	
133	030633170945	Đặng Thị Anh	Thư	26/11/1999	DH33KT03	120	Kế toán	
134	030633170472	Trần Ngọc	Ân	12/01/1999	DH33KT05	126	Kế toán	
135	030534180052	Lê Trung	Hậu	31/03/2000	DH34KT01	126	Kế toán	
136	030534180137	Nguyễn Thị Mỹ	Nhân	13/01/2000	DH34KT03	114	Kế toán	
137	030534180213	Phạm Ngọc Bảo	Trâm	08/09/2000	DH34KT04	126	Kế toán	
138	030535190032	Huỳnh Lê Mỹ	Duyên	28/11/2001	DH35KT04	113	Kế toán	
139	030234180157	Nguyễn Thị Tường	Vy	23/07/2000	DH34DN01	117	Kinh tế quốc tế	Ngành 2
140	030632162188	PHẠM THỊ	THẢO	20/04/1998	DH32KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
141	030834180002	Bùi Nguyễn Thúy	An	25/04/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
142	030834180007	Trần Thị Thúy	An	28/07/2000	DH34KQ01	124	Kinh tế quốc tế	
143	030834180010	Hoàng Thị Tú	Anh	24/12/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
144	030834180013	Lý Nguyễn Hoàng	Anh	19/01/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
145	030834180016	Thái Hoàng Mai	Anh	22/04/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
146	030834180019	Trương Hoàng	Anh	20/11/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
147	030834180027	Trần Ngọc Bảo	Châu	20/08/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
148	030834180030	Nguyễn Thị Bích	Chi	22/09/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
149	030834180034	Nguyễn Hồng	Diễm	16/01/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
150	030834180043	Hồ Kim	Duyên	17/09/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
151	030834180046	Nông La Thị	Duyên	10/07/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
152	030834180057	Nguyễn Quỳnh	Giang	01/01/2000	DH34KQ01	116	Kinh tế quốc tế	
153	030834180293	Trần Thị Anh	Thư	17/06/2000	DH34KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
154	030834180065	Bùi Thúy	Hằng	11/08/1998	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
155	030834180063	Huỳnh Nhật	Hào	16/10/2000	DH34KQ02	120	Kinh tế quốc tế	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
156	030834180071	Lê Thị	Hiền	17/02/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
157	030834180074	Trịnh Thị Kim	Hiền	11/11/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
158	030834180082	Phạm Thị Thúy	Hòa	10/04/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
159	030834180084	Lưu Thúy	Hồng	02/04/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
160	030834180086	Trà Thị Như	Hồng	30/04/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
161	030834180094	Hoàng Thị Kim	Hương	09/07/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
162	030834180087	Hồ Việt	Huy	15/05/2000	DH34KQ02	120	Kinh tế quốc tế	
163	030834180089	Lâm Diễm	Huyền	16/01/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
164	030834180092	Dương Thị Khánh	Huỳnh	06/11/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
165	030834180098	Đỗ Thị Tuyết	Kiều	01/01/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
166	030834180099	Huỳnh Thị Diễm	Kiều	03/10/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
167	030834180106	Huỳnh Thị Mỹ	Lệ	21/06/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
168	030834180109	Lê Thị Thùy	Linh	23/10/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
169	030834180112	Tạ Gia Ngân	Linh	09/11/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
170	030834180114	Trần Hoàng Châu	Linh	13/08/2000	DH34KQ02	123	Kinh tế quốc tế	
171	030834180115	Trịnh Thị Tuyết	Linh	22/04/2000	DH34KQ02	126	Kinh tế quốc tế	
172	030834180119	Hà Thị Mỹ	Loan	19/01/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
173	030834180123	Bùi Cẩm	Ly	19/08/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
174	030834180128	Võ Thị Ngọc	Mi	24/10/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
175	030834180130	Nguyễn Anh	Minh	08/02/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
176	030834180135	Nguyễn Bách	Mỹ	13/02/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
177	030834180141	Lê Thị Kiều	Nga	26/07/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
178	030834180145	Phan Thị Diễm	Ngân	28/05/2000	DH34KQ03	117	Kinh tế quốc tế	
179	030834180146	Trương Kim	Ngân	28/02/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
180	030834180147	Võ Thị Kim	Ngân	30/12/2000	DH34KQ03	123	Kinh tế quốc tế	
181	030834180148	Đặng Thị Hồng	Nghi	11/06/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
182	030834180152	Nguyễn Kim	Ngọc	15/05/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
183	030834180158	Nguyễn Ngọc Trang	Nguyên	16/02/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
184	030834180164	Nguyễn Thị Phước	Nhân	10/09/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
185	030834180171	Lê Trần Yến	Nhi	06/04/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
186	030834180173	Nguyễn Thị Yến	Nhi	16/04/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
187	030834180175	Tiêu Tinh	Nhi	30/07/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
188	030834180176	Trần Thị Yến	Nhi	08/04/2000	DH34KQ03	117	Kinh tế quốc tế	
189	030834180177	Trương Trần Uyển	Nhi	01/11/2000	DH34KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
190	030834180185	Trần Thị Quỳnh	Như	24/10/2000	DH34KQ04	120	Kinh tế quốc tế	
191	030834180180	Bùi Thị Hồng	Nhung	13/05/2000	DH34KQ04	123	Kinh tế quốc tế	
192	030834180181	Lữ Thị Lan	Nhung	17/06/2000	DH34KQ04	120	Kinh tế quốc tế	
193	030834180182	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	27/03/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
194	030834180187	Hồ Thị	Oanh	03/07/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
195	030834180188	Nguyễn Ngọc	Phát	18/02/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
196	030834180191	Nguyễn Thị Thiên	Phước	25/05/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
197	030834180193	Đinh Quỳnh	Phương	29/09/2000	DH34KQ04	123	Kinh tế quốc tế	
198	030834180197	Nguyễn Thị Hồng	Phương	21/06/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
199	030834180198	Nguyễn Thị	Phượng	25/09/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
200	030834180202	Trần Thị Thảo	Quyên	03/09/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
201	030834180204	Đinh Thị Tố	Quỳnh	18/05/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
202	030834180207	Hà Thị	Sương	27/04/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
203	030834180208	Vương Thịnh	Tài	02/11/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
204	030834180209	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	09/12/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
205	030834180229	Đặng Văn	Thắng	09/02/2000	DH34KQ04	123	Kinh tế quốc tế	
206	030834180224	Nguyễn Như	Thảo	01/03/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
207	030834180225	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10/10/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
208	030834180226	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	02/04/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
209	030834180227	Phùng Thị Phương	Thảo	18/10/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
210	030834180230	Phạm Hồng	Thi	26/01/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
211	030834180232	Huỳnh Thị Anh	Thơ	18/02/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
212	030834180233	Trần Bình	Thuận	10/01/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
213	030834180246	Lê Thị	Thương	10/02/2000	DH34KQ04	126	Kinh tế quốc tế	
214	030834180247	Trần Thị Thanh	Thương	20/06/2000	DH34KQ04	120	Kinh tế quốc tế	
215	030834180238	Võ Thị Minh	Thúy	28/12/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
216	030834180239	Nguyễn Minh	Thuyền	16/01/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
217	030834180254	Bùi Nguyễn Ngọc	Trâm	22/01/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
218	030834180256	Hồ Lê Huyền	Trâm	01/01/2000	DH34KQ05	120	Kinh tế quốc tế	
219	030834180259	Trần Hà Mỹ	Trâm	27/09/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
220	030834180260	Đỗ Thị Ngọc	Trâm	08/01/2000	DH34KQ05	123	Kinh tế quốc tế	
221	030834180251	Dương Thị	Trang	25/09/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
222	030834180214	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	27/09/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
223	030834180215	Võ Cẩm	Tú	09/08/2000	DH34KQ05	123	Kinh tế quốc tế	
224	030834180266	Lê Kiều	Uyên	12/09/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
225	030834180269	Trần Thị Phương	Uyên	13/06/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
226	030834180272	Nguyễn Kiều	Vân	07/10/2000	DH34KQ05	120	Kinh tế quốc tế	
227	030834180275	Nguyễn Thị	Vân	08/04/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
228	030834180279	Nguyễn Thành	Vinh	23/11/2000	DH34KQ05	120	Kinh tế quốc tế	
229	030834180283	Bùi Ngọc Phương	Vy	03/05/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
230	030834180289	Mã Cẩm	Xuân	02/03/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
231	030834180290	Trần Như	Ý	18/11/2000	DH34KQ05	126	Kinh tế quốc tế	
232	030633170231	Nguyễn Thị Hải	Yến	10/01/1999	DH33KQ01	126	Kinh tế quốc tế	
233	030633171033	Võ Thị Thùy	Linh	14/10/1999	DH33KQ02	123	Kinh tế quốc tế	
234	030633171688	Huỳnh Hà Anh	Thư	26/04/1999	DH33KQ03	126	Kinh tế quốc tế	
235	030834180278	Nguyễn Thị Tường	Vi	17/06/2000	DH34KQ05	120	Kinh tế quốc tế	
236	030835190223	Nguyễn Nữ Kim	Thoa	04/02/2001	DH35KQ01	118	Kinh tế quốc tế	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
237	030835190282	Nguyễn Thị	Vi	10/10/2001	DH35KQ01	116	Kinh tế quốc tế	
238	030835190130	Lương Thị	Mụi	16/02/2001	DH35KQ02	112	Kinh tế quốc tế	
239	030835190136	Trần Thị Thanh	Nga	09/07/2001	DH35KQ02	115	Kinh tế quốc tế	
240	030835190164	Nguyễn Thị Yên	Nhi	21/10/2001	DH35KQ02	115	Kinh tế quốc tế	
241	030835190133	Nguyễn Hoàng	Nam	01/02/2001	DH35KQ03	109	Kinh tế quốc tế	
242	030835190229	Tạ Thị Thu	Thủy	01/04/2001	DH35KQ03	103	Kinh tế quốc tế	
243	030835190003	Bùi Duy Ngọc	Anh	19/02/2001	DH35KQ04	109	Kinh tế quốc tế	
244	030835190135	Nguyễn Thị Tố	Nga	28/03/2001	DH35KQ04	109	Kinh tế quốc tế	
245	030835190195	Nguyễn Cẩm	Quyến	26/05/2001	DH35KQ04	109	Kinh tế quốc tế	
246	030835190182	Đào Quỳnh	Phi	20/10/2001	DH35KQ05	118	Kinh tế quốc tế	
247	030835190218	Bùi Thị	Thắm	02/01/2001	DH35KQ05	109	Kinh tế quốc tế	
248	030835190261	Nguyễn Thanh	Trúc	23/10/2001	DH35KQ05	115	Kinh tế quốc tế	
249	030633171441	Phạm Khánh	An	06/08/1999	DH33TC07	120	Luật kinh tế	Ngành 2
250	030734180005	Nguyễn Thị Vân	Anh	09/04/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
251	030734180006	Phạm Lê Hoàng	Anh	24/03/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
252	030734180021	Phùng Quý	Dương	23/10/2000	DH34LK01	118	Luật kinh tế	
253	030734180016	Võ Khánh	Duy	01/05/2000	DH34LK01	115	Luật kinh tế	
254	030734180019	Trần Thị Mỹ	Duyên	04/07/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
255	030734180025	Trần Thị Thu	Hà	18/03/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
256	030734180028	Nguyễn Đức	Hào	19/05/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
257	030734180031	Lê Nguyễn Như	Hiếu	11/11/2000	DH34LK01	123	Luật kinh tế	
258	030734180037	Phan Thị	Huyền	15/06/2000	DH34LK01	116	Luật kinh tế	
259	030734180044	Nguyễn Thị Bảo	Linh	10/11/2000	DH34LK01	120	Luật kinh tế	
260	030734180050	Vũ Đức	Minh	13/01/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
261	030734180061	Lê Thanh	Nguyệt	16/06/2000	DH34LK01	120	Luật kinh tế	
262	030734180069	Nguyễn Trần Hồng	Nhung	08/02/2000	DH34LK02	120	Luật kinh tế	
263	030734180081	Trương Vũ Lệ	Quyên	18/09/2000	DH34LK02	126	Luật kinh tế	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
264	030734180082	Đặng Như	Quỳnh	06/08/2000	DH34LK02	120	Luật kinh tế	
265	030734180094	Lê Thị Thu	Thảo	13/06/2000	DH34LK02	126	Luật kinh tế	
266	030734180100	Nguyễn Hoài Duy	Thịnh	03/01/2000	DH34LK02	120	Luật kinh tế	
267	030734180104	Lê Thị Minh	Thư	06/05/2000	DH34LK02	123	Luật kinh tế	
268	030734180107	Nguyễn Thị Anh	Thư	14/01/2000	DH34LK02	117	Luật kinh tế	
269	030734180090	Trần Thị Thủy	Tiên	09/10/2000	DH34LK02	126	Luật kinh tế	
270	030734180119	Đỗ Thị Cẩm	Vy	13/10/2000	DH34LK02	126	Luật kinh tế	
271	030734180120	Huỳnh Thị	Vy	26/09/2000	DH34LK02	120	Luật kinh tế	
272	030731150087	LÊ THỊ QUỲNH	NHƯ	15/02/1997	DH31LK02	112	Luật kinh tế	
273	030733170088	Nguyễn Tiến Phương	Nam	30/03/1999	DH33LK02	120	Luật kinh tế	
274	030734180039	Nguyễn Thị Mai	Hương	07/03/2000	DH34LK01	126	Luật kinh tế	
275	030734180062	Lê Thị	Nguyệt	26/11/2000	DH34LK01	114	Luật kinh tế	
276	030734180084	Lê Nguyễn Cẩm	Quỳnh	31/07/2000	DH34LK02	123	Luật kinh tế	
277	030735190029	Lâm Hữu	Đăng	23/03/2001	DH35LK01	118	Luật kinh tế	
278	030735190033	Võ Thị Mỹ	Hạnh	10/02/2000	DH35LK01	124	Luật kinh tế	
279	030735190115	Lương Thị Thanh	Thảo	02/03/2001	DH35LK01	115	Luật kinh tế	
280	030735190077	Lâm Thị Huỳnh	Nga	09/02/2001	DH35LK02	116	Luật kinh tế	
281	030735190085	Trương Thị	Ngọc	12/06/2000	DH35LK02	124	Luật kinh tế	
282	030735190133	Phạm Thy	Thy	19/07/2001	DH35LK02	114	Luật kinh tế	
283	030735190159	Phan Ngọc	Tuyết	25/01/2001	DH35LK02	119	Luật kinh tế	
284	030632162074	LÂM MINH	TẤN	15/12/1998	DH32NH01	117	Ngân hàng	
285	030632160014	DƯƠNG THỊ	AN	22/12/1998	DH32NH06	118	Ngân hàng	
286	030134180005	Bùi Thị Mai	Anh	02/06/2000	DH34NH01	120	Ngân hàng	
287	030134180007	Đỗ Hạ Khánh	Anh	01/09/1999	DH34NH01	111	Ngân hàng	
288	030134180018	Nguyễn Thị Phương	Anh	18/07/2000	DH34NH01	114	Ngân hàng	
289	030134180030	Vũ Văn Ngọc	Anh	28/04/2000	DH34NH01	126	Ngân hàng	
290	030134180037	Võ Chí	Bảo	22/07/2000	DH34NH01	126	Ngân hàng	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
291	030134180053	Huỳnh Thị Mỹ	Chi	10/10/2000	DH34NH01	126	Ngân hàng	
292	030134180056	Bùi Công	Danh	30/09/2000	DH34NH01	123	Ngân hàng	
293	030134180099	Hoàng Minh	Đoàn	13/11/2000	DH34NH01	123	Ngân hàng	
294	030134180073	Bùi Thị Hoàng	Duyên	16/11/2000	DH34NH01	120	Ngân hàng	
295	030134180079	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	28/06/2000	DH34NH01	123	Ngân hàng	
296	030134180083	Trương Thị Kỳ	Duyên	25/02/2000	DH34NH01	126	Ngân hàng	
297	030134180109	Kiều Thị Thu	Hà	18/05/2000	DH34NH01	126	Ngân hàng	
298	030134180126	Nguyễn Thị Bích	Hào	27/10/2000	DH34NH02	123	Ngân hàng	
299	030134180141	Trịnh Thị	Hiền	26/01/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
300	030134180151	Nguyễn Trần Huy	Hiệu	10/04/2000	DH34NH02	123	Ngân hàng	
301	030134180185	Trần Đông	Hưng	10/04/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
302	030134180186	Lê Thị Mai	Hương	12/11/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
303	030134180189	Nguyễn Thị Liên	Hương	16/01/2000	DH34NH02	126	Ngân hàng	
304	030134180196	Nguyễn Thu	Hường	10/03/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
305	030134180206	Trương Hoàng	Khang	18/08/2000	DH34NH02	117	Ngân hàng	
306	030134180210	Nguyễn Minh	Khánh	20/01/2000	DH34NH02	126	Ngân hàng	
307	030134180674	Đông Thị Hoa	Lài	20/06/1998	DH34NH02	117	Ngân hàng	
308	030134180219	Nguyễn Thị Tú	Lan	18/05/2000	DH34NH02	114	Ngân hàng	
309	030134180241	Ngô Thị Mỹ	Linh	09/10/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
310	030134180260	Nguyễn Bảo	Long	15/08/2000	DH34NH02	124	Ngân hàng	
311	030134180266	Võ Thiên	Long	01/01/2000	DH34NH02	120	Ngân hàng	
312	030134180272	Hoàng Thị Khánh	Mai	02/09/2000	DH34NH02	123	Ngân hàng	
313	030134180273	Lê Ngọc	Mai	07/11/2000	DH34NH02	111	Ngân hàng	
314	030134180303	Bùi Hiếu	Ngân	22/09/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	
315	030134180347	Võ Thanh	Nhân	10/04/2000	DH34NH03	120	Ngân hàng	
316	030134180352	Lê Thị Yến	Nhi	28/01/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	
317	030134180363	Vũ Lê Yến	Nhi	29/01/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
318	030134180364	Vũ Thùy	Nhi	02/11/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	
319	030134180366	Bùi Thị Tuyết	Nhung	04/02/2000	DH34NH03	123	Ngân hàng	
320	030134180367	Chu Thị Hồng	Nhung	23/08/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	
321	030134180385	Trần Kiều	Oanh	25/10/2000	DH34NH03	126	Ngân hàng	
322	030134180393	Triệu An	Phúc	09/07/2000	DH34NH03	117	Ngân hàng	
323	030134180401	Đặng Thị Diễm	Phương	26/11/1999	DH34NH03	117	Ngân hàng	
324	030134180402	Đinh Thị Thu	Phương	08/09/2000	DH34NH03	118	Ngân hàng	
325	030134180403	Hoàng Thu	Phương	08/12/2000	DH34NH03	117	Ngân hàng	
326	030134180412	Trần Ngọc Yến	Phương	07/11/2000	DH34NH03	117	Ngân hàng	
327	030134180423	Ngô Lê Toàn	Quy	30/03/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
328	030134180432	Lương Thị Thúy	Quỳnh	19/08/2000	DH34NH04	114	Ngân hàng	
329	030134180437	Nguyễn Thị Thanh	Sang	22/04/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
330	030134180445	Hà Phan Hoài	Tâm	06/01/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
331	030134180447	Nguyễn Thị Hải	Tâm	23/11/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
332	030134180492	Nguyễn Phan Nhật	Thanh	28/05/2000	DH34NH04	117	Ngân hàng	
333	030134180503	Nguyễn Đông	Thảo	05/02/2000	DH34NH04	120	Ngân hàng	
334	030134180556	Nguyễn Thị Bích	Thư	04/02/2000	DH34NH04	123	Ngân hàng	
335	030134180558	Trần Thị Cẩm	Thư	29/05/2000	DH34NH04	123	Ngân hàng	
336	030134180560	Trịnh Huỳnh Anh	Thư	25/10/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
337	030134180675	Quảng Thị Út	Thừa	15/07/1999	DH34NH04	117	Ngân hàng	
338	030134180454	Diệp Thị Mỹ	Tiên	16/02/2000	DH34NH04	126	Ngân hàng	
339	030134180588	Nguyễn Thị Hương	Trâm	10/12/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
340	030134180596	Nguyễn Trần Quế	Trân	13/09/2000	DH34NH05	123	Ngân hàng	
341	030134180598	Hà Minh	Trí	12/07/2000	DH34NH05	123	Ngân hàng	
342	030134180599	Nguyễn Văn Cao	Trí	01/09/2000	DH34NH05	114	Ngân hàng	
343	030134180607	Bùi Khắc Diễm	Trúc	02/07/2000	DH34NH05	120	Ngân hàng	
344	030134180610	Phan Thị	Trúc	13/11/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
345	030134180613	Phùng Bá	Trung	22/01/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
346	030134180614	Võ Thanh	Truyền	25/07/2000	DH34NH05	120	Ngân hàng	
347	030134180468	Phạm Anh	Tuấn	08/11/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
348	030134180472	Lê Thái Việt	Tùng	02/06/2000	DH34NH05	120	Ngân hàng	
349	030134180473	Đặng Lê Thanh	Tuyền	07/11/2000	DH34NH05	123	Ngân hàng	
350	030134180632	Trần Thị	Vân	28/07/2000	DH34NH05	123	Ngân hàng	
351	030134180623	Ngô Thế	Văn	23/12/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
352	030134180645	Phạm Thanh	Vinh	03/07/2000	DH34NH05	123	Ngân hàng	
353	030134180651	Nguyễn Huỳnh Triệu	Vy	02/08/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
354	030134180670	Trần Thị Ngọc	Yến	10/01/2000	DH34NH05	126	Ngân hàng	
355	030631150448	Trần Tấn	Tài	24/09/1997	DH31NH02	114	Ngân hàng	
356	030631151435	Phạm Xuân	Tín	10/07/1997	DH31NH05	121	Ngân hàng	
357	030632161747	TRẦN KIM	OANH	19/06/1997	DH32NH03	123	Ngân hàng	
358	030633170473	Quách Kiến	Đạt	06/11/1999	DH33NH01	120	Ngân hàng	
359	030633170330	Nguyễn Thế	Vinh	21/05/1999	DH33NH01	111	Ngân hàng	
360	030633170032	Đoàn Trọng	Nhân	25/09/1999	DH33NH02	123	Ngân hàng	
361	030633171044	Quảng Thu	Ngân	11/05/1999	DH33NH03	123	Ngân hàng	
362	030134180078	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	20/05/2000	DH34NH01	120	Ngân hàng	
363	030134180211	Trần Quốc	Khánh	02/09/2000	DH34NH02	117	Ngân hàng	
364	030134180228	Đào Huyền	Linh	01/12/2000	DH34NH02	117	Ngân hàng	
365	030134180504	Nguyễn Minh	Thảo	04/05/2000	DH34NH04	123	Ngân hàng	
366	030134180461	Lương Minh	Tiến	18/11/2000	DH34NH04	114	Ngân hàng	
367	030134180476	Nguyễn Lê Bích	Tuyền	18/09/2000	DH34NH05	114	Ngân hàng	
368	030134180618	Lê Nguyễn Khánh	Uyên	16/11/2000	DH34NH05	120	Ngân hàng	
369	030135190737	Nguyễn Bùi Lê	Vy	28/03/2001	DH35NH01	121	Ngân hàng	
370	030135190228	Trần Hồ Trúc	Hường	24/08/2001	DH35NH02	112	Ngân hàng	
371	030135190472	Huỳnh Thị Bích	Quyên	16/07/2001	DH35NH02	115	Ngân hàng	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
372	030135190554	Đặng Thị Thu	Thủy	25/04/2001	DH35NH02	112	Ngân hàng	
373	030135190024	Nguyễn Văn	Anh	10/01/2001	DH35NH04	118	Ngân hàng	
374	030135190131	Đào Xuân	Hạ	30/04/2001	DH35NH04	109	Ngân hàng	
375	030135190142	Tạ Trục	Hào	09/10/2001	DH35NH04	109	Ngân hàng	
376	030135190182	Phùng Minh	Hiếu	27/04/2001	DH35NH04	115	Ngân hàng	
377	030135190439	Huỳnh Trọng	Phát	20/08/2001	DH35NH04	115	Ngân hàng	
378	030135190516	Lê Thanh	Thảo	08/03/2001	DH35NH04	112	Ngân hàng	
379	030135190599	Nguyễn Xuân	Tiến	04/12/2001	DH35NH04	112	Ngân hàng	
380	030135190283	Trương Hoàng Khánh	Linh	14/10/2001	DH35NH05	115	Ngân hàng	
381	030135190479	Bùi Ngọc Xuân	Quỳnh	15/03/2001	DH35NH05	109	Ngân hàng	
382	030135190034	Phạm Thị Kim	Ánh	21/07/2001	DH35NH06	121	Ngân hàng	
383	030630141179	Trần Hoàng	Đăng	11/10/1996	HQ2-GE01	138	Ngoại ngữ	Ngành 2
384	030432160017	NGUYỄN THỊ THẢO	CHI	09/01/1998	DH32AV01	143	Ngoại ngữ	
385	030434180002	Nguyễn Hải	An	24/11/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
386	030434180004	Nguyễn Phạm Hoàng	Anh	09/01/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
387	030434180011	Nguyễn Thị Tú	Bình	10/09/2000	DH34AV01	129	Ngoại ngữ	
388	030434180018	Phan Hồng	Châu	11/07/2000	DH34AV01	122	Ngoại ngữ	
389	030434180039	Phạm Thị	Đào	10/09/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
390	030434180024	Huỳnh Thị Thúy	Diễm	24/04/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
391	030434180025	Huỳnh Thúy	Diễm	16/10/2000	DH34AV01	132	Ngoại ngữ	
392	030434180036	Trần Thị Mỹ	Duyên	13/02/2000	DH34AV01	129	Ngoại ngữ	
393	030434180045	Nguyễn Thị Trà	Giang	08/04/2000	DH34AV01	129	Ngoại ngữ	
394	030434180047	Á Ngọc	Giao	12/09/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
395	030434180054	Vũ Ngọc	Hân	15/02/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
396	030434180051	Lê Thị Hồng	Hạnh	04/09/2000	DH34AV01	128	Ngoại ngữ	
397	030434180055	Hoàng Thị	Hiền	14/07/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
398	030434180060	Trần Phụng	Hiệp	21/08/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
399	030434180065	Nguyễn Đình Minh	Hoàng	16/09/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
400	030434180070	Hồ Nguyễn Ngọc	Huyền	14/04/2000	DH34AV02	128	Ngoại ngữ	
401	030434180072	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	18/08/1999	DH34AV02	133	Ngoại ngữ	
402	030434180073	Thái Lê Ngọc	Huyền	04/07/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
403	030434180085	Diệp Nguyễn Phương	Lam	03/06/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
404	030434180089	Nguyễn Thị	Lâm	11/12/1999	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
405	030434180087	Nguyễn Thị Tố	Lan	04/12/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
406	030434180090	Lương Thị Linh	Lệ	22/11/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
407	030434180095	Lê Thị	Linh	23/01/2000	DH34AV02	130	Ngoại ngữ	
408	030434180097	Phan Nữ Thùy	Linh	01/02/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
409	030434180100	Bành	Long	06/02/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
410	030434180106	Lê Thị Thu	Minh	05/02/2000	DH34AV02	124	Ngoại ngữ	
411	030434180107	Nguyễn Diễm	My	01/01/2000	DH34AV02	132	Ngoại ngữ	
412	030434180108	Tăng Thị Ly	My	08/08/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
413	030434180109	Trần Thị Thảo	My	16/08/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
414	030434180110	Võ Nguyễn Hoàng Diệu	My	21/07/2000	DH34AV02	130	Ngoại ngữ	
415	030434180112	Diệp Thảo	Ngân	17/05/2000	DH34AV02	132	Ngoại ngữ	
416	030434180113	Đặng Thị Thúy	Ngân	13/09/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
417	030434180115	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	13/04/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
418	030434180116	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	18/08/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
419	030434180117	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	01/10/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
420	030434180118	Võ Thị Quỳnh	Ngân	12/10/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
421	030434180121	Huỳnh Phương Hồng	Ngọc	30/07/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
422	030434180127	Đỗ Thị Minh	Nguyệt	02/02/2000	DH34AV02	128	Ngoại ngữ	
423	030434180135	Nguyễn Thảo	Nhi	07/08/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
424	030434180136	Nguyễn Thị Yến	Nhi	01/06/2000	DH34AV02	130	Ngoại ngữ	
425	030434180150	Nguyễn Thị Diễm	Như	22/11/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
426	030434180152	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	02/04/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
427	030434180153	Phạm Thị Quỳnh	Như	02/12/2000	DH34AV03	128	Ngoại ngữ	
428	030434180139	Bùi Thị Mỹ	Nhung	20/08/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
429	030434180143	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	20/12/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
430	030434180111	Trịnh Vĩnh	Ninh	24/08/2000	DH34AV03	128	Ngoại ngữ	
431	030434180170	Võ Thị	Quyển	19/08/2000	DH34AV03	123	Ngoại ngữ	
432	030434180172	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	03/01/2000	DH34AV03	125	Ngoại ngữ	
433	030434180174	Nguyễn Thị Thảo	Sương	02/09/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
434	030434180175	Lương Thị	Tâm	01/09/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
435	030434180176	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	09/05/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
436	030434180191	Biện Hoàng Thanh	Thảo	09/01/2000	DH34AV03	125	Ngoại ngữ	
437	030434180203	Phạm Võ Quốc	Thịnh	11/01/2000	DH34AV03	127	Ngoại ngữ	
438	030434180204	Trần Thị	Thom	21/06/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
439	030434180205	Nguyễn Thị	Thu	16/04/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
440	030434180210	Nguyễn Minh	Thư	13/10/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
441	030434180215	Phan Hải Chúc Hoài	Thương	28/01/2000	DH34AV04	128	Ngoại ngữ	
442	030434180207	Đoàn Thị	Thúy	16/05/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
443	030434180218	Lê Thị Hà	Trang	06/08/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
444	030434180221	Nguyễn Thị Thu	Trang	31/10/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
445	030434180223	Trần Nữ Huyền	Trang	01/07/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
446	030434180233	Đỗ Thị Tuyết	Trinh	08/10/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
447	030434180235	Lê Thị Mỹ	Trinh	01/03/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
448	030434180237	Võ Thị Hồng	Trinh	06/06/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
449	030434180239	Nguyễn Thị Kim	Truyền	14/06/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
450	030434180186	Ngô Thị Thanh	Tuyền	09/12/2000	DH34AV04	132	Ngoại ngữ	
451	030434180272	Đạo Thị Hồng	Tuyết	28/09/1999	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
452	030434180241	Đinh Nguyễn Lam	Uyên	13/10/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
453	030434180247	Hoàng Thị Cẩm	Vân	18/08/2000	DH34AV04	129	Ngoại ngữ	
454	030434180248	Nguyễn Hồng	Vân	30/05/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
455	030434180258	Trần Hoài	Vy	04/02/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
456	030434180262	Mai Thị Thanh	Xuân	04/04/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
457	030434180266	Phạm Thị Thu	Yên	25/09/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
458	030434180267	Trần Minh	Yến	24/06/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
459	030431150165	Bon Nor	Thảo	02/12/1996	DH31AV03	140	Ngoại ngữ	
460	030433170059	Trần Thị Thùy	Trang	02/01/1999	DH33AV02	128	Ngoại ngữ	
461	030433170147	Mai Thị Việt	Trình	11/07/1999	DH33AV03	132	Ngoại ngữ	
462	030434180031	Trần Thị Ngọc	Diệu	23/02/2000	DH34AV01	131	Ngoại ngữ	
463	030434180105	Nguyễn Lê Ngọc	Mai	03/02/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
464	030434180126	Phạm Thảo	Nguyên	08/06/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
465	030434180132	Lê Thị Yến	Nhi	25/01/2000	DH34AV02	131	Ngoại ngữ	
466	030434180159	Phạm Kỳ	Phong	18/09/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
467	030434180213	Đào Đặng Hoài	Thương	29/11/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	
468	030434180217	Hà Lê Thị Thanh	Trà	20/01/2000	DH34AV04	125	Ngoại ngữ	
469	030434180222	Nguyễn Thuỳ	Trang	13/07/2000	DH34AV04	131	Ngoại ngữ	
470	030434180265	Nguyễn Thị Như	Ý	01/01/1999	DH34AV04	125	Ngoại ngữ	
471	030435190058	Trần Văn	Hàng	21/10/2000	DH35AV04	104	Ngoại ngữ	
472	030134180514	Trương Phụng Ngân	Thảo	26/01/2000	DH34TC04	117	Quản trị kinh doanh	Ngành 2
473	030632162470	VÕ XUÂN	TIẾN	27/04/1998	DH32MK02	122	Quản trị kinh doanh	
474	030632162530	PHAN QUỲNH NGỌC	TRÂM	25/05/1998	DH32QT02	126	Quản trị kinh doanh	
475	030633170241	Đặng Thị Quỳnh	Như	10/05/1999	DH33MK01	126	Quản trị kinh doanh	
476	030334180018	Trần Thị Ngọc	Ánh	10/11/2000	DH34MK01	123	Quản trị kinh doanh	
477	030334180054	Hồ Nguyên	Đăng	24/03/2000	DH34MK01	111	Quản trị kinh doanh	
478	030334180035	Lê Hoàng	Dung	06/03/2000	DH34MK01	123	Quản trị kinh doanh	
479	030334180037	Nguyễn Lê Huyền	Dung	03/09/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
480	030334180048	Lê Thị Bạch	Dương	17/03/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
481	030334180057	Võ Thị Thùy	Em	05/02/2000	DH34MK01	123	Quản trị kinh doanh	
482	030334180059	Hà Thị Cẩm	Giang	25/02/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
483	030334180062	Nguyễn Bảo	Hà	06/09/2000	DH34MK01	123	Quản trị kinh doanh	
484	030334180076	Võ Ngọc	Hân	10/12/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
485	030334180068	Võ Thị Mỹ	Hào	20/02/2000	DH34MK01	120	Quản trị kinh doanh	
486	030334180086	Bùi Thị	Hoa	19/01/2000	DH34MK01	120	Quản trị kinh doanh	
487	030334180087	Nguyễn Ngọc Huyền	Hòa	06/05/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
488	030334180102	Hồ Thị Thu	Hường	14/05/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
489	030334180103	Nguyễn Thị Cẩm	Hường	15/03/2000	DH34MK01	126	Quản trị kinh doanh	
490	030334180109	Võ Hoàng Kim	Khánh	29/03/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
491	030334180110	Lê Minh	Khôi	02/06/2000	DH34MK02	123	Quản trị kinh doanh	
492	030334180116	Nguyễn Trọng	Lễ	11/12/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
493	030334180121	Nguyễn Thảo	Linh	09/06/2000	DH34MK02	120	Quản trị kinh doanh	
494	030334180126	Lăng Thúc	Loan	08/03/2000	DH34MK02	110	Quản trị kinh doanh	
495	030334180136	Vũ Thanh	Mai	13/02/2000	DH34MK02	129	Quản trị kinh doanh	
496	030334180142	Tôn Thị Thùy	My	01/01/2000	DH34MK02	123	Quản trị kinh doanh	
497	030334180144	Trần Thảo	My	07/04/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
498	030334180148	Nguyễn Hoài	Nam	10/02/2000	DH34MK02	117	Quản trị kinh doanh	
499	030334180155	Nguyễn Thị Kim	Ngân	07/11/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
500	030334180163	Trương Bích	Ngân	04/06/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
501	030334180169	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	18/10/2000	DH34MK02	123	Quản trị kinh doanh	
502	030334180175	Nguyễn Huỳnh Phương	Nguyên	15/04/2000	DH34MK02	120	Quản trị kinh doanh	
503	030334180193	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	20/12/2000	DH34MK02	126	Quản trị kinh doanh	
504	030334180206	Thái Hoàng	Quyên	14/09/2000	DH34MK03	120	Quản trị kinh doanh	
505	030334180226	Võ Thị Kim	Tín	09/07/2000	DH34MK03	120	Quản trị kinh doanh	
506	030334180267	Lê Thị Huyền	Trân	13/03/2000	DH34MK03	120	Quản trị kinh doanh	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
507	030334180269	Võ Trần Huyền	Trân	01/03/2000	DH34MK03	126	Quản trị kinh doanh	
508	030334180261	Nguyễn Thị Phùng	Trang	20/09/2000	DH34MK03	123	Quản trị kinh doanh	
509	030334180263	Trần Thị Thùy	Trang	16/04/2000	DH34MK03	120	Quản trị kinh doanh	
510	030334180270	Nguyễn Hồ Minh	Trí	08/02/2000	DH34MK03	126	Quản trị kinh doanh	
511	030334180283	Lê Thị	Vi	21/06/2000	DH34MK03	117	Quản trị kinh doanh	
512	030334180300	Phạm Thị Ngọc	Yến	02/05/2000	DH34MK03	126	Quản trị kinh doanh	
513	030334180301	Phan Thị Kim	Yến	07/03/2000	DH34MK03	120	Quản trị kinh doanh	
514	030334180005	Đặng Phương	Anh	15/08/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
515	030334180007	Lê Nguyễn Phương	Anh	07/02/1999	DH34QT01	123	Quản trị kinh doanh	
516	030334180011	Nguyễn Phương	Anh	06/09/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
517	030334180013	Trần Thị Thúy Hoàng	Anh	05/04/2000	DH34QT01	123	Quản trị kinh doanh	
518	030334180021	Nguyễn Tuấn	Bảo	04/12/2000	DH34QT01	120	Quản trị kinh doanh	
519	030334180029	Lê Nguyễn Quỳnh	Chi	29/11/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
520	030334180055	Nguyễn Trần Hoa	Đặng	30/06/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
521	030334180043	Lê Thị Mỹ	Duyên	08/07/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
522	030334180061	Hồ Thị Hồng	Hà	15/01/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
523	030334180082	Bùi Dương Hồng	Hiếu	30/09/2000	DH34QT01	117	Quản trị kinh doanh	
524	030334180095	Trần Long	Hưng	10/09/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
525	030334180098	Lưu Quỳnh	Hương	21/06/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
526	030334180101	Võ Thu	Hương	06/05/2000	DH34QT01	123	Quản trị kinh doanh	
527	030334180091	Nguyễn Hoàng	Huy	02/03/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
528	030334180108	Nguyễn Quốc	Khánh	24/10/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
529	030334180112	Lê Thị Ngọc	Lan	02/02/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
530	030334180138	Lục Thị Mi	Mi	21/11/2000	DH34QT01	120	Quản trị kinh doanh	
531	030334180150	Lê Thị Quỳnh	Nga	15/11/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
532	030334180153	Cao Thị Thanh	Ngân	17/10/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	
533	030334180154	Đoàn Kim	Ngân	21/03/2000	DH34QT01	126	Quản trị kinh doanh	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
534	030334180157	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	21/03/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
535	030334180159	Phạm Thị Kim	Ngân	02/08/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
536	030334180162	Trần Thị Trúc	Ngân	10/10/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
537	030334180171	Đào Thị Thanh	Nguyên	24/04/1999	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
538	030334180191	Võ Thị Kiều	Oanh	04/01/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
539	030334180203	Trần Thị Mỹ	Phượng	20/02/2000	DH34QT02	124	Quản trị kinh doanh	
540	030334180216	Nguyễn Quốc	Sĩ	01/01/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
541	030334180219	Lưu Tấn	Tài	08/02/2000	DH34QT02	117	Quản trị kinh doanh	
542	030334180236	Bùi Quang	Thái	03/02/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
543	030334180242	Tổng Thới Liễu	Thăng	18/10/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
544	030334180238	Huỳnh Thanh	Thảo	09/04/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
545	030334180252	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	21/05/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
546	030334180223	Phạm Vũ Hà	Tiên	21/06/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
547	030334180227	Vũ Văn	Toàn	20/11/2000	DH34QT02	126	Quản trị kinh doanh	
548	030334180258	Lương Thị Thùy	Trang	02/02/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
549	030334180262	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	07/04/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
550	030334180281	Đinh Thị Tường	Vi	11/11/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
551	030334180285	Huỳnh Chí	Vĩ	06/02/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
552	030334180286	Nguyễn Thị Trúc	Viên	19/11/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
553	030334180288	Nguyễn Trung	Việt	29/03/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
554	030334180295	Nguyễn Thị Minh	Xoan	11/02/2000	DH34QT02	114	Quản trị kinh doanh	
555	030334180298	Trần Thị Như	Ý	21/01/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
556	030631151576	Nguyễn Bảo Lê	Vy	08/09/1997	DH31MK03	121	Quản trị kinh doanh	
557	030633171597	Bùi Thị Diễm	Linh	01/02/1999	DH33DC20	117	Quản trị kinh doanh	
558	030633171407	Lê Thị Ngọc	Hà	12/05/1999	DH33MK02	120	Quản trị kinh doanh	
559	030633171510	Nguyễn Đặng Quỳnh	Như	23/12/1999	DH33MK02	123	Quản trị kinh doanh	
560	030633171417	Lê Thị Hồng	Nhung	29/11/1999	DH33MK02	123	Quản trị kinh doanh	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
561	030633170193	Trần Tú	Son	15/12/1995	DH33QT01	126	Quản trị kinh doanh	
562	030633170978	Đặng Thuý	Lời	24/08/1999	DH33QT02	114	Quản trị kinh doanh	
563	030633171598	Đặng Hồng	Thắm	05/04/1999	DH33QT03	126	Quản trị kinh doanh	
564	030633171578	Đoàn Thị Ánh	Tuyết	26/07/1999	DH33QT03	117	Quản trị kinh doanh	
565	030334180106	Nguyễn Cao	Kỳ	17/08/2000	DH34MK02	7.59	Quản trị kinh doanh	
566	030334180113	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	02/12/2000	DH34MK02	123	Quản trị kinh doanh	
567	030334180230	Hắc Thị Yến	Tuyền	06/10/2000	DH34QT02	120	Quản trị kinh doanh	
568	030335190204	Trần	Phát	29/10/2001	DH35MK02	113	Quản trị kinh doanh	
569	030335190209	Huỳnh Trọng	Phúc	31/05/2001	DH35MK03	109	Quản trị kinh doanh	
570	030335190112	Lê Lan	Linh	09/03/2001	DH35QT02	109	Quản trị kinh doanh	
571	030334180108	Nguyễn Quốc	Khánh	24/10/2000	DH34QT01	126	Tài chính	Ngành 2
572	030632161000	LÊ ANH	KHOA	25/08/1998	DH32TC03	126	Tài chính	
573	030632160203	NGUYỄN THỊ MỸ	CHI	10/01/1998	DH32TC05	126	Tài chính	
574	030134180043	Lương Gia	Các	29/10/2000	DH34TC01	123	Tài chính	
575	030134180050	Phạm Ngọc Hải	Châu	22/09/2000	DH34TC01	120	Tài chính	
576	030134180055	Trần Thị	Chung	13/09/2000	DH34TC01	123	Tài chính	
577	030134180044	Nguyễn Hùng	Cường	26/07/2000	DH34TC01	120	Tài chính	
578	030134180057	Trần Công	Danh	24/04/2000	DH34TC01	126	Tài chính	
579	030134180092	Hồ Hữu	Đạt	21/08/2000	DH34TC01	124	Tài chính	
580	030134180129	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	06/02/2000	DH34TC01	126	Tài chính	
581	030134180190	Nguyễn Thị Thanh	Hương	17/08/2000	DH34TC02	126	Tài chính	
582	030134180174	Nguyễn Lê Bích	Huyền	27/01/2000	DH34TC02	120	Tài chính	
583	030134180208	Dương Quốc	Khánh	12/09/2000	DH34TC02	126	Tài chính	
584	030134180235	Huỳnh Nguyễn Khánh	Linh	09/09/2000	DH34TC02	117	Tài chính	
585	030134180240	Lê Thị Thùy	Linh	19/01/2000	DH34TC02	120	Tài chính	
586	030134180242	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	02/09/2000	DH34TC02	126	Tài chính	
587	030134180263	Nguyễn Ngọc	Long	15/08/2000	DH34TC03	120	Tài chính	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
588	030134180269	Trần	Lực	10/11/2000	DH34TC03	126	Tài chính	
589	030134180276	Thái Xuân	Mai	01/05/2000	DH34TC03	114	Tài chính	
590	030134180311	Ngô Kim	Ngân	22/06/2000	DH34TC03	118	Tài chính	
591	030134180356	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	01/08/2000	DH34TC03	123	Tài chính	
592	030134180358	Trần Thị Minh	Nhi	24/11/2000	DH34TC03	126	Tài chính	
593	030134180373	Đặng Ngọc Khánh	Như	15/01/2000	DH34TC03	126	Tài chính	
594	030134180377	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	17/06/2000	DH34TC03	126	Tài chính	
595	030134180387	Nguyễn Huỳnh	Phát	16/12/2000	DH34TC04	120	Tài chính	
596	030134180389	Trần Thanh	Phong	22/08/2000	DH34TC04	120	Tài chính	
597	030134180396	Phạm Văn Thiên	Phước	01/03/2000	DH34TC04	123	Tài chính	
598	030134180424	Bùi Đoàn Phương	Quyên	21/04/2000	DH34TC04	126	Tài chính	
599	030134180438	Lê Thị	Sen	27/10/2000	DH34TC04	126	Tài chính	
600	030134180453	Nguyễn Vũ Duy	Tân	20/10/2000	DH34TC04	118	Tài chính	
601	030134180487	Dương Nguyễn Quốc	Thái	10/02/2000	DH34TC04	126	Tài chính	
602	030134180491	Huỳnh Thị Kim	Thanh	08/04/2000	DH34TC04	126	Tài chính	
603	030134180498	Nguyễn Thị Kim	Thao	10/09/2000	DH34TC04	117	Tài chính	
604	030134180514	Trương Phụng Ngân	Thảo	26/01/2000	DH34TC04	126	Tài chính	
605	030134180528	Triệu Phước	Thọ	30/03/2000	DH34TC04	117	Tài chính	
606	030134180559	Trần Thị Thanh	Thư	15/03/2000	DH34TC04	120	Tài chính	
607	030134180459	Trần Châu Cát	Tiên	15/04/2000	DH34TC05	123	Tài chính	
608	030134180460	Lê Quang	Tiến	20/03/2000	DH34TC05	123	Tài chính	
609	030134180595	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	07/11/2000	DH34TC05	123	Tài chính	
610	030134180608	Đặng Thanh	Trúc	10/06/2000	DH34TC05	120	Tài chính	
611	030134180615	Nguyễn Công	Trường	12/11/2000	DH34TC05	124	Tài chính	
612	030134180471	Hoàng Xuân	Tùng	26/11/2000	DH34TC05	117	Tài chính	
613	030134180638	Phạm Thị Phương	Vi	22/03/2000	DH34TC05	123	Tài chính	
614	030134180641	Phạm Hoàng	Việt	04/07/2000	DH34TC05	123	Tài chính	

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú
615	030134180659	Trần Thị Yến	Vy	01/01/2000	DH34TC05	126	Tài chính	
616	030633170335	Lê Thị Kim	Dung	12/05/1999	DH33TC01	126	Tài chính	
617	030633171524	Lý Hoàng	Phong	20/10/1997	DH33TC07	126	Tài chính	
618	030633171419	Cần Trương Thanh	Thanh	07/02/1999	DH33TC07	126	Tài chính	
619	030134180127	Võ Duy	Hào	09/06/2000	DH34TC02	126	Tài chính	
620	030134180226	Cao Thị Mỹ	Linh	18/08/2000	DH34TC02	117	Tài chính	
621	030135190021	Nguyễn Thị Trúc	Anh	02/01/2001	DH35TC02	112	Tài chính	
622	030135190094	Nguyễn Thị Thùy	Dương	01/05/2001	DH35TC02	118	Tài chính	
623	030135190368	Bùi Thanh	Ngoan	11/09/2000	DH35TC02	115	Tài chính	
624	030135190676	Phạm Thanh	Trúc	18/06/2001	DH35TC03	115	Tài chính	
625	030135190082	Nguyễn Hoàng	Duy	08/09/2001	DH35TC04	121	Tài chính	
626	030135190272	Nguyễn Phương	Linh	02/01/2001	DH35TC04	109	Tài chính	
627	030135190074	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	14/12/2001	DH35TC05	118	Tài chính	
628	030135190427	Ngô Anh	Như	02/08/2001	DH35TC06	115	Tài chính	
629	030135190268	Lê Trương Phương	Linh	23/11/2001	DH35TC07	121	Tài chính	
630	030135190686	Nguyễn Trần Ngọc	Tú	08/05/2001	DH35TC07	115	Tài chính	

Tổng 630 sinh viên